

Số: ~~2801~~ /TB-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~22~~ tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Kính gửi: Các Tổ chức hành nghề đấu giá

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-ĐHTCM ngày 02/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc thanh lý 02 xe ô tô 29 chỗ;

Căn cứ Quyết định số 1413/QĐ-ĐHTCM ngày 09/4/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc thanh lý tài sản công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3346/QĐ-ĐHTCM ngày 16/7/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá tài sản thanh lý năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3347/QĐ-ĐHTCM ngày 16/7/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá 02 xe ô tô thanh lý;



Trường Đại học Tài chính – Marketing (địa chỉ: 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh) thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện bán đấu giá các tài sản thanh lý của Nhà trường như sau:

1. Thông tin về tài sản đấu giá và giá khởi điểm

1.1. Lô tài sản thanh lý là 02 xe ô tô

STT	Tên tài sản	Số lượng	Năm sử dụng	Giá bán khởi điểm (đồng)
1.	Xe ô tô Hyundai County 29 chỗ, biển số 50M-000.57	01	2011	28.595.000
2.	Xe ô tô Hyundai County 29 chỗ, biển số 50A-015.00	01	2011	28.595.000
Tổng cộng:		02		57.190.000

- Tổng giá khởi điểm của lô tài sản thanh lý: 57.190.000 đồng (Năm mươi bảy triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

- Phương thức bán đấu giá: Bán nguyên lô (không bán riêng lẻ từng xe).

- Mức giá này không bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển và chi phí khác.

1.2. Lô tài sản thanh lý khác

STT	Tên tài sản	Số lượng	Năm sử dụng	Giá bán khởi điểm (đồng)
1	Daikin FTNE60MV1V/RNE60MV1V 2,5HP	1	2014	
2	Daikin FTNE60MV1V/RNE60MV1V 2,5HP	1	2014	
3	Inverter Daikin FTKS60GVMV RKS60GVMV 2,5HP-2K	1	2014	
4	Điều hòa DAIKIN có hệ thống cảm ứng, cách nhiệt	1	2016	
5	Inverter Daikin 3HP - FTKS71GVMV	1	2015	
6	Máy điều hòa không khí daikin 24.200 BTU	1	2012	
7	Máy điều hòa không khí daikin 24.200 BTU	1	2012	
8	Máy lạnh Panasonic 2.5HP	1	2010	
9	Máy bơm PCCC động cơ Diesel 35PS	1	2014	
10	Máy photocopy SHARP MX-M564N	1	2015	
11	Máy quét điểm Canon Scan DR5010C	1	2008	
12	Tủ hồ sơ di động MFC1	1	2020	

STT	Tên tài sản	Số lượng	Năm sử dụng	Giá bán khởi điểm (đồng)
13	Tủ hồ sơ di động MFC1	1	2020	
14	Trang bị tài sản thuộc dự án CNTT	1	2010	
15	Thiết bị lưu điện SRT10KRMXLI/APC	1	2021	
16	Thiết bị lưu điện SRT10KRMXLI/APC	1	2021	
17	Thiết bị tường lửa bảo vệ mạng	1	2014	
18	Hệ thống Security tại cơ sở 306 NTT	1	2016	
19	Thiết bị sao lưu – HP StoreOnce 2700 Backup - CNTT	1	2014	
20	Máy chủ dạng Rack x3650M3	1	2012	
21	Máy giặt công nghiệp	1	2018	
22	Máy sấy công nghiệp	1	2018	
23	Bảng Led điện tử - Hành lang khu A	1	2016	
24	Thiết bị lưu điện SRT10KRMXLI/APC	1	2021	
25	Inverter Daikin FTKS60GVMV RKS60GVMV 2,5HP-2K	1	2014	
26	Inverter Daikin FTKS60GVMV RKS60GVMV 2,5HP-2K	1	2014	
27	Inverter Daikin 3HP - FTKS71GVMV	1	2015	
28	Inverter Daikin 3HP - FTKS71GVMV	1	2015	
29	Inverter Daikin 3HP - FTKS71GVMV	1	2015	
Tổng cộng:		29		15.200.000

- Tổng giá khởi điểm của lô tài sản thanh lý: 15.200.000 đồng (Mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

- Phương thức bán đấu giá: Bán nguyên lô (không bán riêng lẻ từng tài sản).

- Mức giá này không bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển và chi phí khác.

2. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Các tổ chức hành nghề đấu giá phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp và các tiêu chí khác do Trường Đại học Tài chính – Marketing quy định (Đính kèm bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản theo Thông báo này)

Ghi chú: Đơn vị được lựa chọn là đơn vị có đầy đủ các tiêu chí bắt buộc và có tổng điểm chấm cao nhất. Trong trường hợp có từ hai tổ chức hành nghề đấu giá

tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì Trường Đại học Tài chính – Marketing xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

3. Thời gian, địa điểm, hình thức nộp hồ sơ đăng ký thực hiện tổ chức đấu giá tài sản

- Thời gian: Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá kể từ ngày thông báo đến 10 giờ 00 phút ngày 28/7/2026 (trong giờ hành chính, trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ).

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: Phòng Quản lý tài sản (Phòng A.209), Trường Đại học Tài chính – Marketing, Địa chỉ: 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hình thức: Nộp trực tiếp (không nhận hồ sơ qua đường bưu điện). Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Căn cước công dân.

Lưu ý: Hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá đóng thành quyển, hồ sơ phải được niêm phong trước khi nộp. Hồ sơ đăng ký không được hoàn trả lại nếu không được lựa chọn.

Trường Đại học Tài chính – Marketing rất mong nhận được sự hợp tác của các Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLTS (05b) 

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



★ **Lê Trung Đạo**

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

(Kèm theo Thông báo số 1881/TB-ĐHTCM ngày 22/7/2026 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Tài chính – Marketing)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật	7,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
8.3	Có từ 4 đầu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0
1.	Đã tổ chức đấu giá thành công tài sản là xe ô tô	2,0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với Trường Đại học Tài chính - Marketing và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	2,0
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh.	2,0
4.	Có cam kết đăng tải thông báo đấu giá trên Trang thông tin điện tử của tổ chức và các kênh truyền thông khác ngoài các hình thức bắt buộc theo quy định	2,0
	Tổng số điểm	100